

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 1095: Phần Trước Nói Về “Quán”, Là Đứng Trên Phương Diện “Nhân” Mà Nói. Nhằm Làm Rõ Việc Tu Nhân Không Được Chấp Tướng, Không Được Tu Phước Hữu Lậu (Phần Thượng)

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 096)

Chuyên ngữ: Tịch Minh



【Phần trước nói về “Quán”, là đứng trên phương diện “Nhân” (nhân địa) mà nói. Nhằm làm rõ việc tu nhân không được chấp tướng, không được tu phước hữu lậu.】

Chư vị phải nhớ kỹ, chấp tướng chính là hữu lậu; chấp tướng mà tu mọi công đức, thì đều biến thành phước đức hữu lậu. Điều này chúng ta không thể không biết, không thể hiểu lầm được. Cứ tưởng rằng chúng ta tích công lũy đức, tu hành như vậy cũng khá lắm, nào ngờ tất cả đều là phước đức hữu lậu. Tại sao lại là phước đức hữu lậu? Vì quý vị dùng cái tâm hữu lậu mà tu. “Lậu” là gì? Lậu là từ dùng để gọi thay cho phiền não. Ý nói là, trong bản tánh của quý vị vốn dĩ có vô lượng vô biên trí huệ và đức năng, nhưng phiền não đã làm cho rỉ lọt mất rồi. Giống như một cái vật chứa vậy, chúng ta lấy một cái ly, ly dùng để đựng nước, nước có thể uống được; nhưng dưới đáy ly có một cái lỗ nhỏ, tuy quý vị đổ nước vào, nhưng nước từ từ rỉ đi mất, rỉ sạch hết, đem công đức pháp tài (*) của quý vị làm rỉ lọt đi sạch trơn, mượn điều này để ví dụ cho phiền não. Chỉ cần quý vị có phiền não, thì quý vị tu bất luận công đức gì, cũng đều biến thành phước đức hữu lậu.

Điều này cũng có nghĩa là, tại sao khi học Phật, điều đầu tiên là phải dạy quý vị đoạn phiền não? Sau khi đoạn được phiền não rồi, quý vị mới trở thành pháp khí — “pháp khí” cũng là một thuật ngữ trong Phật môn chúng ta — quý vị mới thành một vật chứa hữu dụng. Nói cách khác, quý vị mới có tư cách tiếp nhận đại pháp của Phật, mới có thể tu học, mới có thể thành tựu. Nếu quý vị vẫn còn phiền não, thì quý vị không phải là pháp khí, lời này nói ra vô cùng nghiêm khắc! Trong Tứ Hoằng Thệ Nguyện, vừa mở đầu, nguyện thứ nhất là phát nguyện: “*Chúng sanh vô biên thệ nguyện độ*”, đó là phát nguyện. Sau khi phát

nguyện rồi thì phải khởi hành, chúng ta phải làm thật! Bắt đầu làm từ đâu? Từ việc đoạn phiền não. Sau khi phiền não đoạn dứt rồi, mới có tư cách học pháp môn. Vì sao vậy? Vì học thì sẽ khai ngộ; còn nếu phiền não chưa đoạn, thì học pháp môn sẽ không thể khai ngộ. Không thể khai ngộ thì biến thành cái gì? Như Thanh Lương Đại sư đã nói, đó là tăng trưởng tà kiến. Trong quá trình tu học pháp môn, nếu bị xen tạp phiền não vào, thì chính là tà tri tà kiến, là tăng trưởng tà kiến.

Thời xưa, thiện tri thức dạy học trò vô cùng nghiêm khắc, nhất định trước tiên phải dạy quý vị đoạn phiền não, sau khi phiền não đoạn dứt rồi, mới cho quý vị học pháp môn. Chúng ta thấy trong Kinh Hoa Nghiêm, đó là tiêu chuẩn cao nhất, không phải tiêu chuẩn thông thường, nói thật ra chúng ta làm không được. Thiện Tài Đồng Tử trong pháp hội của Văn Thù Bồ Tát, đoạn kiến tư phiền não, đoạn trần sa phiền não, lại còn phải phá một phẩm vô minh; nói cách khác, ngài là vị Bồ Tát Sơ Trụ của Viên Giác, ngài không phải là phàm phu. Sơ Trụ của Viên Giác gọi là Phát Tâm Trụ, trên Kinh Kim Cang có giảng, ngài đã chân thật phát Bồ Đề tâm, tiêu chuẩn của việc đoạn phiền não chính là ở chỗ này. Đến lúc này mới có tư cách *“Pháp môn vô lượng thế nguyện học”*. Học pháp môn thì đến nơi nào để học? Đi tham học. Ngũ Thập Tam Tham (53 lần đi tham học), Ngũ Thập Tam Tham chính là *“Pháp môn vô lượng thế nguyện học”*. Đến cuối cùng gặp được Phổ Hiền Bồ Tát, mười Đại Nguyên Vương của Phổ Hiền Bồ Tát dẫn dắt quy hướng về Cực Lạc, đó là gì? Đó là *“Phật đạo vô thượng thế nguyện thành”*, đi đến thế giới Tây Phương Cực Lạc để thành Phật, mười Đại Nguyên Vương dẫn dắt quy hướng về Cực Lạc. Thử lớp của Tứ Hoàng Thế Nguyên này rõ ràng, minh bạch. Trước đây khi giảng Kinh Hoa Nghiêm tôi đã từng nói, một bộ Kinh Hoa Nghiêm rốt cuộc là gì? Chính là Tứ Hoàng Thế Nguyên, đây là tấm gương chân thật cho việc tu học của chúng ta. Quý vị phát tâm ra sao, phải đoạn phiền não như thế nào, học pháp môn ra sao, thành tựu Phật đạo như thế nào, trên Kinh Hoa Nghiêm đã nói rõ ràng rành mạch.

Hôm nay chúng ta nói lời thực tế, phiền não vẫn chưa đoạn, mọi điều thiện tu được toàn bộ đều là phước hữu lậu, điều này quý vị cần phải biết. Như vậy đối với chúng ta mà nói, thì không có cách nào biến nó thành công đức được, nhìn như thế chúng ta cũng thấy rất bi ai. Thực ra là có cách, có cách gì? Đem tất cả thiện nghiệp mà chúng ta tu được, hồi hướng về thế giới Tây Phương Cực Lạc. Chỉ cần vãng sanh đến thế giới Tây Phương Cực Lạc, thì những việc thiện

hữu lậu này của chúng ta đều biến thành công đức vô lậu. Phương pháp này thật vi diệu! Ngoài phương pháp này ra, chúng ta không có phương pháp thứ hai. Kinh điển của Phật tuy nhiều, nhưng trong ngàn kinh muôn luận cũng không tìm ra được phương pháp thứ hai. Làm thế nào để có thể chuyển biến phước hữu lậu thành công đức vô lậu, chỉ có một cách duy nhất này, đây là điều mà Thế Tôn đã dạy cho chúng ta.

Làm sao để chuyển biến? Trong từng tâm niệm đều cầu sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc. Trong cuộc sống đời thường, cần đoạn ác tu thiện; trong công việc, trong đối nhân xử thế, phải biết đoạn ác tu thiện. Không những mọi việc ác phải đoạn, mà mọi ý niệm ác đều phải đoạn. Phiền não của chúng ta chưa đoạn, phân biệt chấp trước chưa đoạn, cho nên tất cả những thứ này thấy đều là phước thiện hữu lậu. Thế nhưng chúng ta nhất tâm nhất ý cầu sanh Tịnh Độ; đoạn ác ta phải làm, tu thiện ta cũng phải làm, nhưng làm xong rồi, đừng để nó ở trong tâm. Hãy nhất tâm nhất ý cầu sanh Tịnh Độ, đem vô số thiện nghiệp của chúng ta thấy đều hồi hướng Tịnh Độ, trang nghiêm Phật Tịnh Độ. Đây chính là phương pháp chuyển đổi, phương pháp chuyển biến phước hữu lậu thành công đức vô lậu.

Chỗ này nói, phần trước nói về “Quán”, là quán ba mươi hai tướng; chỗ này nói về “Đắc”, đắc A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề, nói “Đắc”, “Đắc” là đứng trên phương diện “Quả” mà nói. Biết rằng chúng quả không phé bỏ tướng, Phật chứng quả rồi, đích xác thân tướng thị hiện ra không giống với chúng ta. Phật dù ở cùng với chúng ta, thân tướng hiện ra là ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp, hiện ra tướng tốt lành, thù thắng trang nghiêm. Vì sao Ngài lại có nhiều tướng tốt như vậy? Phần trước đã nói rồi, đó là nhờ thiện hạnh nhiều đời, phước đức nhiều kiếp. Phước báo không phải tu trong một đời một kiếp, mà là sự tu tích đời đời kiếp kiếp. Hạng người này rất xuất chúng, tu tích đời đời kiếp kiếp, nhất định phải có sự nhẫn nại và nghị lực cực kỳ to lớn. Tu phước mà không hưởng phước, thì phước đó mới càng tu càng lớn, càng tu càng thù thắng. Thế nhưng con người chúng ta chỉ biết được đời này, không biết được đời trước, thật sự có chuyện tu đời đời kiếp kiếp sao? Ở Tân Gia Ba có rất nhiều đạo tràng, chư vị đã lạy Thủy Sám bao giờ chưa? Nếu đã lạy qua Thủy Sám rồi, trong “Thủy Sám” có nhắc đến Ngô Đạt Quốc Sư, Ngô Đạt Quốc Sư là bậc cao tăng mười đời. Ngài xuất gia tu hành, sau khi viên tịch lại được thân người, lại xuất gia tu hành, mười đời, mười đời làm vị cao tăng, đến đời thứ mười vẫn xuất gia. Bởi vì phước báo quá lớn — người xuất gia cũng có đại

phước báo — làm thầy của hoàng đế, làm Quốc sư. Làm thầy của hoàng đế cũng không hề đơn giản, đó là sự tu hành mười đời trong quá khứ, đâu phải là ngẫu nhiên, trong pháp thế gian và xuất thế gian tuyệt đối không có sự ngẫu nhiên. Quý vị đời này cảm thấy không như ý liền oán trời trách người, như vậy thì làm sao có thể thành công được! Quý vị không biết đó thôi, ngay như nhìn vào xã hội hiện tiền ở thế gian chúng ta, dù là tại gia hay xuất gia, trong hàng xuất gia có rất nhiều vị đại hòa thượng có đại phước báo; nếu thấu rõ Phật pháp thì quý vị sẽ biết, đó là do sự tu tích từ nhiều kiếp, không phải một đời, một đời thì không thể nào có được. Ở thế gian, đừng nói là làm đế vương, làm một vị bộ trưởng thôi cũng phải tu mất mấy đời rồi, đều không phải do một đời mà tu được. Nếu chỉ tu một đời, thì làm một trưởng xã, trưởng ấp, trưởng phòng, hay nhân viên là cùng, đây là điều chúng ta nhìn thấy trong Phật pháp. Làm một vị thị trưởng hay chủ tịch huyện cũng đều không phải do một đời tu mà có. Mới biết được rằng phú quý ở thế gian đều là sự tích lũy của rất nhiều đời, ngay cả người xuất gia có được những thứ mà ngày nay chúng ta gọi là danh lợi, cúng dường, danh vọng, cũng đều là sự tu tích từ nhiều đời nhiều kiếp. Nếu vị ấy đem ra hưởng thụ, thì đời này sẽ hưởng cạn hết, liền không còn nữa. Tuy có danh vọng, có lợi dưỡng, nhưng vị ấy không thọ nhận, thì đời sau phước báo của ngài sẽ càng to lớn hơn.

Có danh dự, có lợi dưỡng mà không thọ nhận, giống như Lão Hòa thượng Hư Vân. Ngài ở trong nước hay ngoài nước, nhắc đến Ngài không ai là không tôn kính, Ngài nhận được sự tôn kính của mọi người, nhưng bản thân Ngài vẫn thản nhiên như không có chuyện gì, hoàn toàn không cảm thấy bản thân mình xuất chúng, vô cùng bình dị, gần gũi! Cuộc sống của Ngài vẫn trôi qua thật thanh bần, đạm bạc, không hề cầu kỳ chuyện ăn cơm nhất định phải có bao nhiêu món thức ăn, phải ra làm sao, không hề! Tuyệt đối không đòi hỏi. Quý vị xem Lão Pháp sư Ấn Quang, đây chính là đời đời tu hành, phước báo hiện tiền nhưng không hưởng thụ, mà để cho người khác hưởng. Lão Hòa thượng Hư Vân cả một đời kiến tạo đạo tràng, chúng ta xem trong Niên phổ sẽ thấy, Ngài kiến tạo đạo tràng, trùng tu đạo tràng; đạo tràng nào lâu năm thiếu tu sửa, Ngài liền đi hóa duyên, sửa chữa đạo tràng đó cho thật khang trang, rồi thỉnh một vị xuất gia có tu hành đến làm Trụ trì, sau đó Ngài liền rời đi. Không còn chút vướng bận nào nữa, không hề nói đạo tràng đó là do tôi cất, không có! Hoàn toàn không chút vướng bận! Xây dựng xong rồi, quý vị thấy đó, người ta cất đạo tràng là vì Phật pháp, vì chúng sanh, không phải vì bản thân mình. Lão

Pháp sư Ấn Quang cả đời in kinh sách, tín đồ quy y Ngài rất nhiều, nhiều vô kể, nhưng toàn bộ mọi đồ cúng dường Ngài đều đem đi in kinh sách, tu pháp bố thí, chúng ta nhận được ân huệ của Ngài vô cùng lớn lao. Khi chúng ta mới chấp chững học Phật, rất nhiều tài liệu tham khảo, các bản chú sớ của cổ đức, đều là do Lão Pháp sư Ấn Quang in ấn, từ Hoàng Hóa Xã ở Tô Châu. Nhưng cuộc sống của bản thân Ngài thì vẫn đạm bạc thanh khổ như thế, đây chính là phước báo hiện tiền mà không hưởng thụ, chúng ta cần phải học tập.

Chú thích:

(*): **Pháp tài (法財)**: Của báu Phật Pháp hay tài sản công đức xuất thế gian. Khác với tiền tài thế gian dùng để nuôi dưỡng **sắc thân**, Pháp tài là những giáo pháp và thiện nghiệp dùng để bồi đắp **thiện căn và trí huệ** của người tu học. Tiêu biểu nhất là “Thất Thánh Tài” (bảy món của báu vô lậu của bậc Thánh): Tín, Giới, Tàm, Quý, Văn, Thí, Huệ.